TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 129/2018/HS-PT
Ngày 30- 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết
Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Hoàng
Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Quách Xía Muội - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 135/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2018/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn T.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1987

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 6A, thị trấn Sông Đ, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn Sông Đ, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm biển; trình độ văn hóa (học vấn): 1/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 và bà Biện Thị N, sinh năm 1969; vợ: Đỗ Kiều Ph, sinh năm 1991; con: có 02 người; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17 tháng 11 năm 2017 cho đến nay. Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Trần Văn N, sinh năm 1956. Nơi cư trú: Khóm 4, thị trấn Sông Đ, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Hoàng L, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Khóm 4, thị trấn Sông Đ, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 29/8/2017, Nguyễn Văn T cùng với Trần Hoàng L, Đặng Văn B, Đỗ Kiều Ph (Ph là vợ của T) đến khu vui chơi của ông Trần Văn N

uống nước, trong khi ngồi uống nước L làm rơi ly và chai nước xuống nền xi măng bị bể. Do nghi ngờ T, L, B đến đòi tiền bảo kê nên Nguyễn Kim H (con dâu của ông N) báo cho ông N biết sự việc.

Ông N đi bộ đến bàn T, L, B ngồi uống nước, trên tay ông N có cầm 01 đoạn sắt phi 12, khi đến chỗ T ngồi uống nước, ông N nói "mấy thằng mầy ở đâu mà đòi tiền bảo kê", lúc này giữa ông N và T, L, B cự cải qua lại dẫn đến đánh nhau.

Ông N dùng cây sắt đánh về hướng T, L, B, đánh trúng vào tay của T một cái. T dùng ghế nhựa đánh ông N, L dùng bàn uống nước ném và dùng tay đánh ông N. Hai bên đánh nhau từ vị trí T, L, B ngồi uống nước đến quầy thu vé, T nhặt nửa cục gạch ống (kích thước 8cm x 7cm) đánh trúng vào đầu của ông N 01 cái, ông N bị bể đầu chảy máu. Trần Hoàng L có dùng tay đánh vào vai, ngực của ông N 3-4 cái nhưng không gây thương tích.

Ông N bỏ chạy, trên đường chạy ông N nhặt gạch ném về hướng T và L đang đứng. T, L nhặt gạch ném lại ông N, L ném trúng vào ngực ông N 01 cái nhưng không gây thương tích. T, L tiếp tục chạy đến chỗ ông N đang đứng gần đóng gạch, T nhặt nửa cục gạch ống đánh trúng vào vùng mặt của ông N 01 cái gây thương tích. L đánh bằng tay, không gây thương tích cho ông N.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 82/TgT ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Cà Mau, kết luận đối với Trần Văn N như sau:

- 01 vết sẹo vùng thái dương đỉnh phải: kích thước 0,5 x 0,3cm. Tỷ lệ 1%.
- 01 vết sẹo vùng trán trái dưới chân tóc: kích thước 3,5 x 0,2cm. Tỷ lệ 2%.
- Gãy xương chính mũi. Tỷ lệ 9%.
- Mắt phải: thị lực đếm ngón tay 0,3m; đồng tử dản 6mm sau chấn thương đứt chân mống mắt lệch IOL, xuất huyết tiền phòng. Tỷ lệ 41%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo công thức cộng lùi quy định tại khoản 1 Điều 4 của Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ y tế hiện tại là: 48%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2018/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn T quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm 06 tháng (hai năm sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 11 năm 2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, lãi suất chậm thanh toán, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hưởng giảm hình phạt từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T hoàn toàn thừa nhận vào đêm ngày 29/8/2017 tại khu vui chơi Nhật Tân tọa lạc tại khóm 4, thị trấn Sông Đ, huyện Trần Văn T (do ông Trần Văn N, bị hại trong vu án làm chủ) xảy ra cự cải qua lại giữa nhóm bị cáo và ông N liên quan đến việc thu tiền bảo kê. Bị cáo có dùng tay, gạch đánh, chọi bị hại Ngàn làm gây thương tích ở đầu, mũi, mặt. Bị cáo xác định các vết thương trên người bị hại là do bị cáo gây ra. Theo Kết luận giám định thương tích số 82/TgT ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Cà Mau thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Ngàn là 48%.

Do đó bản án hình sự sơ thẩm số 84/2018/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn T xét xử bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp uật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến sức khỏe bị hại một cách trái pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa Ph; Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là bị cáo khắc phục xong toàn bộ thiệt hại theo quyết định bản án sơ thẩm đã tuyên, bị hại đồng ý giảm nhẹ hình phạt và có làm đơn miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu theo quy định pháp luật

[4]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 84/2018/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn T về hình phạt.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 50 của Bộ luật hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 11 năm 2017.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo T phải chịu 200.000 đồng.

Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo T không phải chịu.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn T;
- Công an huyện Trần Văn T;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn T;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn T;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Chung Văn Kết